| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI**<br>**TỈNH QUẢNG BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 140/2019/QĐST- HNGĐ | *Đồng Hới, ngày 30 tháng 7 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 212/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ly N, sinh năm 1992; địa chỉ: Số, đường N, phường N, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Anh Lê Hải H, sinh năm 1983; địa chỉ: Số, đường N, Ngõ 18, phường N, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2019.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Ly N và anh Lê Hải H.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Chị N, anh H có 02 con chung Lê Hải Ph, sinh ngày 30/6/2011 và Lê Hải P, sinh ngày 03/9/2014. Sau khi ly hôn anh, chị thoả thuận chị N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ph và cháu P. Anh H đóng góp tiền nuôi con với chị N 1.500.000 đồng/tháng (Một triệu, năm trăm ngàn đồng một tháng), kể từ tháng 7 năm 2019 cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về chia tài sản: Anh, chị tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Chị Nguyễn Thị Ly N và anh Lê Hải H thoả thuận, chị N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng, anh H phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ 150.000 đồng, nhưng anh, chị được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng, chị đã nộp tại biên lai số: 0005435 ngày 12/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Quyết định này được thi hành án theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSTP. Đồng Hới;
- CCTHADS TP. Đồng Hới;
- UBND phường N,
thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Hoàng Văn Lộc**